

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1400 /KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM



Mã số mẫu: 01800.26	Trang : 1/2
---------------------	-------------

Tên khách hàng : Cảng Gò Dầu - Chi nhánh Công ty Cổ phần cảng Đồng Nai

Địa chỉ : Ấp 1A, xã Phước Thái, thành phố Đồng Nai

Tên mẫu : Nước sinh hoạt

Lượng mẫu : 1000+200ml

Ngày nhận mẫu : 29/06/2026

Ngày trả kết quả : 09/07/2026

Địa điểm lấy mẫu : Cầu cảng B3 - Gò Dầu B

Người lấy mẫu : Khoa KĐYTQT - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Đồng Nai

Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín.

KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA


Nguyễn Phi Long

Đồng Nai, ngày 06 tháng 07 năm 2026




Trần Ngọc Quang



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 01800.26

Trang : 2/2

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	29/06/2026
2	<i>Coliform tổng số</i> *	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	29/06/2026
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,28 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	29/06/2026
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,32 NTU	≤ 2 NTU	29/06/2026
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	1,82 TCU	≤ 15 TCU	30/06/2026
6	Mùi	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	29/06/2026
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,64	6,0 - 8,5	29/06/2026
8	Arsenic (As)	SMEWW 3125 B: 2023	Không phát hiện	≤ 0,01mg/l	02/07/2026
9	Chỉ số Pecmanganat	TCVN 6186:1996	0,16 mg/l	≤ 2mg/l	01/07/2026
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ Tính theo N)	TCVN 6179:1996	0,03 mg/l	≤ 1 mg/l	30/06/2026

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

**SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1799 /KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 01799.26

Trang: 1/2



Tên khách hàng : Cảng Gò Dầu - Chi nhánh Công ty Cổ phần cảng Đồng Nai
Địa chỉ : Ấp 1A, xã Phước Thái, thành phố Đồng Nai
Tên mẫu : Nước sinh hoạt
Lượng mẫu : 1000+200ml
Ngày nhận mẫu : 29/06/2026
Ngày trả kết quả : 09/07/2026
Địa điểm lấy mẫu : Cầu cảng B1 - Gò Dầu B
Người lấy mẫu : Khoa KĐYTQT - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Đồng Nai
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín.

**KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA**

Nguyễn Phi Long

Đồng Nai, ngày 06 tháng 07 năm 2026



Trần Ngọc Quang



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 01799.26

Trang : 2/2

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	29/06/2026
2	<i>Coliform tổng số</i> *	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	29/06/2026
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,27 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	29/06/2026
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,23 NTU	≤ 2 NTU	29/06/2026
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	1,82 TCU	≤ 15 TCU	30/06/2026
6	Mùi	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	29/06/2026
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,60	6,0 - 8,5	29/06/2026
8	Arsenic (As)	SMEWW 3125 B: 2023	0,00043 mg/l	≤ 0,01mg/l	02/07/2026
9	Chỉ số Pecmanganat	TCVN 6186:1996	0,32 mg/l	≤ 2mg/l	01/07/2026
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ Tính theo N)	TCVN 6179:1996	0,03 mg/l	≤ 1 mg/l	30/06/2026

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.



**SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1797/KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 01797.26	Trang : 1/2
---------------------	-------------



Tên khách hàng : Cảng Gò Dầu - Chi nhánh Công ty Cổ phần cảng Đồng Nai
Địa chỉ : Ấp 1A, xã Phước Thái, thành phố Đồng Nai
Tên mẫu : Nước sinh hoạt
Lượng mẫu : 1000+200ml
Ngày nhận mẫu : 29/06/2026
Ngày trả kết quả : 09/07/2026
Địa điểm lấy mẫu : Cầu cảng A1 - Cảng Gò Dầu A
Người lấy mẫu : Khoa KĐYTQT - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Đồng Nai
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín.

**KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA**

Nguyễn Phi Long

Đồng Nai, ngày 06 tháng 07 năm 2026



Trần Ngọc Quang



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 01797.26

Trang : 2/2

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	29/06/2026
2	<i>Coliform tổng số</i> *	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	29/06/2026
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,26 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	29/06/2026
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,20 NTU	≤ 2 NTU	29/06/2026
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	3,64 TCU	≤ 15 TCU	30/06/2026
6	Mùi	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	29/06/2026
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,55	6,0 - 8,5	29/06/2026
8	Arsenic (As)	SMEWW 3125 B: 2023	Không phát hiện	≤ 0,01mg/l	02/07/2026
9	Chỉ số Pecmanganat	TCVN 6186:1996	0.32 mg/l	≤ 2mg/l	01/07/2026
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ Tính theo N)	TCVN 6179:1996	0,03 mg/l	≤ 1 mg/l	30/06/2026

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.



**SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Số: *1798* /KQ-KSBT**PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM**

Mã số mẫu: 01798.26	Trang : 1/2
---------------------	-------------



Tên khách hàng : Cảng Gò Dầu - Chi nhánh Công ty Cổ phần cảng Đồng Nai
Địa chỉ : Ấp 1A, xã Phước Thái, thành phố Đồng Nai
Tên mẫu : **Nước sinh hoạt**
Lượng mẫu : 1000+200ml
Ngày nhận mẫu : 29/06/2026
Ngày trả kết quả : 09/07/2026
Địa điểm lấy mẫu : Cầu cảng A3 - Gò Dầu A
Người lấy mẫu : Khoa KDYTQT - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Đồng Nai
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín.

**KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA**
*Nguyễn Phi Long*Đồng Nai, ngày *06* tháng *07* năm *2026**Trần Ngọc Quang*



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 01798.26	Trang : 2/2
---------------------	-------------

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Escherichia coli*	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	29/06/2026
2	Coliform tổng số*	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	29/06/2026
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,21 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	29/06/2026
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,21 NTU	≤ 2 NTU	29/06/2026
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	3,64 TCU	≤ 15 TCU	30/06/2026
6	Mùi	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	29/06/2026
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,56	6,0 - 8,5	29/06/2026
8	Arsenic (As)	SMEWW 3125 B: 2023	Không phát hiện	≤ 0,01mg/l	02/07/2026
9	Chỉ số Pecmanganat	TCVN 6186:1996	0,48 mg/l	≤ 2mg/l	01/07/2026
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ Tính theo N)	TCVN 6179:1996	0,03 mg/l	≤ 1 mg/l	30/06/2026

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

